

SỐ PHẬN CỦA TRUYỀN THỐNG VÀ BẢN SẮC VĂN HÓA NGA TRONG THỜI KỲ CỦA NHỮNG BIẾN ĐỘNG LỊCH SỬ

NGUYỄN CHÍ TÌNH
tổng thuật

Tìm hiểu nền văn hóa các dân tộc khác nhau trên thế giới trong vài ba thập kỷ qua, nhiều nhà quan sát và nghiên cứu đã cho rằng tình hình của nền văn hóa Nga, gắn liền với những biến động chính trị - kinh tế từ cuối thiên niên kỷ trước qua những năm đầu thiên niên kỷ này, là rất đáng chú ý, nếu không nói là gợi lên những suy ngẫm và những bài học sâu sắc, trước hết xét dưới góc độ vận mệnh của truyền thống văn hóa và bản sắc văn hóa. Ở đây, người ta chứng kiến những xung đột và những đấu tranh thực sự liên quan đến quan niệm - tư tưởng, ý đồ và ý chí của những con người hay những nhóm người nhất định.

Trong bài tổng thuật này, nhìn trên bình diện văn học nghệ thuật, chúng tôi muốn nói đến cả những khía cạnh tích cực và những khía cạnh tiêu cực của vấn đề, nghĩa là phản ánh những nét lớn của một toàn cảnh văn hóa, trong đó có những động thái của sự tấn công làm suy yếu, thậm chí phá hoại truyền thống và bản sắc văn hóa Nga, đồng thời cũng có những khuynh hướng ngược lại với tinh thần bảo vệ những tinh hoa của truyền thống và bản sắc ấy dưới thời kỳ của những biến động lịch sử to lớn.

1. Trước hết, sự sụp đổ của Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu cho phép nhiều nhà Xô Viết học chống Xô Viết phê phán có khi đến mức thóa mạ, và vô ngược tự hào rằng trước kia, ngay cả khi Liên Xô còn hùng mạnh, họ đã có những tiên đoán bị coi thường một cách oan uổng! Rất nhiều tác phẩm, nghiên cứu xã hội và nghiên cứu văn học của các nhà Xô Viết học phương Tây, xuất bản chục năm, thậm chí vài chục năm về trước, được in lại, phát hành rộng rãi, với lời giới thiệu là “trước đây chưa hề được đánh giá đúng mức” hoặc “giá trị chỉ được chứng minh với thời gian”. Chẳng hạn những cuốn *Những tiếng nói bất đồng trong văn học Xô viết*, *Năm phản kháng*, *Tiếng kêu trong tuyết trắng*, *Khoảnh khắc của tự do*, *Nhà thơ góc phố*, *Tượng thánh và chiếc rìu*, v.v...

Những cuốn sách này đề cập đến nhiều lĩnh vực khác nhau của các xã hội XHCN, nhưng chủ yếu nhằm vào văn hóa, cố tạo nên ấn tượng về một nền văn hóa chật hẹp, nghèo nàn, bị chỉ đạo bởi một hệ tư tưởng áp đặt, và nạn nhân lớn nhất trong nền văn hóa đó là các nhà trí thức, những người, theo các nhà Xô Viết học, bị trói buộc trong cái gọi là “Kremlin luận văn hóa” (cultural kremlinology). Liên Xô vừa sụp đổ ít

lâu, nhà Xô Viết học Marc Slonim viết: “Sự sụp đổ của đế quốc Sa hoàng năm 1917 và những người Bôn-sê-vich lên nắm chính quyền (...) đã dẫn đến sự suy sụp cơ thể của nền văn hóa Nga thế kỷ XIX. Từ khi cuộc cách mạng cộng sản thắng lợi ở Petrograd ngày 7/11/1917 (...) thì nền tảng xã hội, kinh tế của nền văn hóa này, lối sống đặc biệt phù trì cho sự nở rộ của nó (...) bắt đầu tan rã. Đối với trí thức, những sự kiện của cuộc cách mạng là những thảm họa (...). Tất cả những gì mà họ từng yêu mến và quý chuộng - sự tinh tế, những tình cảm cao thượng, chủ nghĩa nhân đạo cao quý, sự tôn thờ cái đẹp hay chủ nghĩa tự do không giới hạn - tất cả đang lụi tàn và biến đi trong những năm tàn khốc và trần trụi của CNCS. Nước Nga xem ra đang hấp hối, và một số lớn nhà thơ và nhà văn cảm thấy điều duy nhất họ có thể làm là việc tống táng cho đất nước đang chết” (1).

Trong truyền thống và bản sắc văn hóa Nga thời kỳ cận - hiện đại có nền tảng văn hóa của CNXH được hình thành qua gần một thế kỷ tồn tại của chế độ Xô Viết. Và khi tấn công vào nền tảng này, nhân cơ hội nước Nga đang trải qua một thời kỳ biến động và hỗn loạn, thì vũ khí hàng đầu của văn hóa đế quốc lại chính là văn học nghệ thuật.

Hãy nói trước tiên đến những cuốn phim. Có thể nói với sự kết thúc Chiến tranh Lạnh và bắt đầu công cuộc toàn cầu hóa, thì các thế lực đế quốc cũng muốn toàn cầu hóa là bối cảnh để những cuốn phim phơi bày hình ảnh của CNXH theo ý họ. Đó là những cuốn phim sản xuất tại các nước phương Tây (có sự tham gia ít nhiều của các nhà điện ảnh Đông Âu di cư sang nước ngoài), hoặc sản xuất ngay tại các nước nguyên là

XHCN có sự trợ giúp kinh phí của phương Tây (sự “tự do hóa” gần như thả nổi thị trường văn hóa ở các nước này trong thời kỳ biến động đã cho phép điều đó). Nổi lên rất nhiều, và được chiếu rộng rãi trong nhiều năm liền là những cuốn “phim tài liệu” - mà mức độ trung thành với sự thật không được một cơ quan chính thức nào kiểm tra, chủ yếu phản ánh những khía cạnh tiêu cực của các xã hội trước đây dưới chế độ XHCN.

Bên cạnh đó là những cuốn phim hư cấu, thông qua hình thức nghệ thuật, phản ánh một cách tinh vi hơn, nhiều ẩn ý hơn, những vấn đề của chính các cuốn phim tài liệu. Có thể kể một số cuốn phim ra đời cuối thế kỷ trước: *Anh sẽ không giết* (nói đến hai tội giết người: một người là sát nhân thực sự, giết một anh lái xe taxi, và ở một phía khác, chính kẻ sát nhân này lại bị xã hội vây bủa và giết chết theo nghĩa bóng); *Tội chạy trốn* (hoàn cảnh xã hội gay go, bức bối đến mức có những người phải chạy trốn và bị quy cho cái tội duy nhất là “tội chạy trốn”); *Đừng động đây, hãy chết, hãy sống lại* (kể lại cuộc sống vất vả, đầy dọa của một đứa bé bị bỏ rơi, vô thừa nhận trong một thành phố miền Siberi); *Xương sườn Adam* (cuộc sống của mấy hộ dân trong một ngôi nhà chỉ có ba phòng với bao nhiêu rắc rối, va chạm hàng ngày); *Cây sên* (con gái một quan chức thất sủng, bố chết, không nơi nương tựa, lang thang trên một đất nước đang suy thoái), v.v... Từ những câu chuyện và hình ảnh như trên, chỉ nghe thôi, chứ chưa nói xem phim, người ta cũng biết các đất nước XHCN là như thế nào, vì đây là cuộc sống của những người bình thường nhất, đông đảo nhất, nói lên sự thật đầy đủ nhất và không cần tô vẽ, như đạo diễn Kanewski nói về cuốn phim *Đừng động đây, hãy*

chết, hãy sống lại của ông: “Tôi nhanh chóng hiểu rằng không phải tôi làm cuốn phim này để minh họa một câu chuyện, mà tôi phải sống lại cuộc sống của chính mình bằng tất cả tâm lực của tôi để đạt đến sự thật thích đáng” (dẫn theo: 2, tr.422).

Về mảng văn học, những năm dưới chính quyền Xô Viết, trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, ở Liên Xô đã có một số tác giả viết và tìm cách xuất bản một số cuốn tiểu thuyết vạch ra những sự thật bất cập trong xã hội và trong cơ chế điều hành xã hội, như tệ quan liêu, tệ giả dối, kìm hãm tự do sáng tạo. Nổi tiếng trong số đó có tiểu thuyết *Bác sĩ Zhivago* của B. Pasternak, các tiểu thuyết *Tầng đầu địa ngục*, *Khu vực nhà ung thư* của Sozenytsin. Những cuốn sách như vậy đều bị các nhà phê bình chính thống lên án gay gắt, chính quyền thu hồi, và các tác giả bị đối xử nặng nề. Phải thừa nhận rằng trong những cuốn sách đó có một phần quan trọng sự thật xã hội, và các tác giả viết với mục đích đấu tranh cho lẽ phải và góp phần làm cho văn học trung thực hơn, trong sáng hơn, kể cả khi biết rằng có thể họ phải trả giá đắt cho sự sáng tạo của mình, như Pasternak đã cảnh báo ngay trong cuốn sách của ông: “...Người ta cứ đòi hỏi tuyệt đại đa số chúng ta phải luôn luôn giả dối, một sự giả dối được đề cao thành hệ thống. Sức khỏe không thể không bị ảnh hưởng xấu, nếu hết ngày này sang ngày khác cứ thể hiện thái độ trái với cảm xúc của mình” (3, tr.171).

Và mặt khác, ngày nay nhìn lại chúng ta cũng thấy rằng sự đối xử với các tác giả trên đây và tác phẩm của họ là thiếu dân chủ, thiếu cởi mở. Nhưng vấn đề là ở chỗ: sau này, các phương tiện thông tin, truyền thông phương Tây

đã khai thác những câu chuyện trên đây theo hướng nhấn mạnh và cả cường điệu tình cảnh bi đát của các nhà văn trong cuộc, sự nghiệt ngã của chính quyền và cơ chế văn hóa - nhà nước. Tóm lại, phương Tây đã biết lợi dụng những cơ hội này để làm xám xịt thêm hình ảnh cuộc sống và xã hội dưới chế độ XHCN. Khi Liên Xô sụp đổ rồi, ở phương Tây, người ta càng in lại nhiều hơn tác phẩm của các nhà văn trên, phát hành rộng rãi hơn, nhiều nhà văn phương Tây không tiếc lời ca ngợi họ, coi đó là những nhà văn vĩ đại nhất của nước Nga trong thời hiện đại. Cuộc tấn công vào nền văn hóa XHCN ở đây lại khoác cái danh nghĩa tôn vinh những giá trị văn học chân chính của nhân loại, và tỏ lòng xót thương cho những số phận oan trái trong văn học.

2. Ngay sau khi Liên Xô sụp đổ, luồng văn hóa phương Tây “tranh thủ” ừa qua biên giới, vào lãnh thổ mệnh mông vốn trước kia gần như bất khả xâm phạm, và một phần nội dung quan trọng của luồng văn hóa ấy rõ ràng mang định hướng và sắc thái văn hóa đế quốc, nghĩa là nhằm phá hoại và phủ nhận di sản văn hóa XHCN, trong đó có những tác phẩm văn học nghệ thuật từng một thời nhận được sự hoan nghênh nồng nhiệt của các tầng lớp độc giả Liên Xô và cả nước ngoài, hơn thế đã góp phần không nhỏ vào sự hình thành tâm hồn và nhân cách của bao nhiêu con người.

Có thể lấy ví dụ là những tác phẩm, với giá trị nghệ thuật và tư tưởng bất tử, như: *Thép đã tôi thế đấy* của N. Ostrovski, *Rừng Nga* của Leonov, *Đội thanh niên cận vệ* của Fadeev, *Cơn bão táp* của Ehrenburg, *Sông Đông êm đềm* của Solokhov, thơ của Maiakovski,

Esenin..., giờ đây bị người ta cho vào “kho đồ cũ” vì là “văn học hòa theo chính trị”, “văn chương vô sản”, “tác phẩm viết theo chỉ thị”, v.v... Có những kẻ cả gan động đến cả Maxim Gorki, cho rằng Gorki đã tự đánh mất mình khi đứng vào hàng ngũ những nhà văn Xô Viết. Như vậy, phải nói một cách đau lòng rằng, trước sự tấn công của văn hóa đế quốc, tận dụng điều kiện tạo ra do những biến động kinh tế và chính trị, lúc này, trên đất nước Nga hùng vĩ, quá khứ văn hóa, trước tiên là văn hóa XHCN, đã bị tổn thất nặng nề, bị đẩy lùi ở nhiều vị trí tinh thần. Nhà điện ảnh X. Bondarchuk, diễn viên và đạo diễn kỳ tài, trước khi qua đời không lâu, đã đau đớn nói với bạn bè: Cội nguồn của sự khủng hoảng toàn diện của chúng ta là ở thái độ đối với quá khứ. Bởi lẽ quá khứ là nền móng của bất cứ một nền văn hóa nào. Chuyện gì sẽ xảy ra với ngôi nhà nếu như cái móng nhà bị phá sập (...). Sự phá hủy một cách man rợ sẽ trả đũa ghê gớm không chỉ đối với hiện tại mà còn đối với cả tương lai. Chúng ta đã khước từ cái tài sản vô giá đó (4).

Phần lớn những người bác bỏ truyền thống XHCN này là những nhà văn tuổi đời và tuổi nghề đều ít, tham vọng cá nhân lớn nhưng khả năng nhỏ nhoi, đã có những tác phẩm kém cỏi không được công chúng chú ý, bây giờ đổ vạ sự thất bại do bất tài của họ sang cho chế độ XHCN, cho cái “truyền thống văn học đáng ghét đó”, và nhân danh luồng gió mới của sự “hiện đại hóa toàn diện”, họ gạt bỏ những giá trị văn học mấy thập kỷ trước và hô hào sự chuẩn bị cho một thời kỳ “bùng nổ của nền văn học tự do”, của cái gọi là “trào lưu cách tân và hiện đại”.

Nhiều người cho rằng, tình hình bất ổn hay suy thoái của nền văn hóa lại

gắn liền với những thế lực kinh tế xã hội nhất định đang nổi lên, và đang cần một bối cảnh văn hóa thuận lợi cho quyền lợi của họ - một thứ quyền lợi ích kỷ được đặt cao hơn văn hóa và Tổ quốc. Bảo vệ bản sắc, bảo vệ lòng tự hào Nga, bảo vệ nền độc lập văn hóa – tất cả đều vô nghĩa với những thế lực này. Họ mở cửa biên giới, mở cửa văn hóa để đón nhận những ảnh hưởng văn hóa ngoại lai, đặc biệt văn hóa phương Tây, mà không hề nghĩ đến hậu quả. Bởi vì, sự có mặt của văn hóa phương Tây, của những luồng văn hóa vô hại hay có hại, khác biệt hay tương đồng, xa lạ hay quen thuộc, đều chỉ làm xã hội Nga lúc ấy trở nên mất phương hướng, hỗn loạn hơn, thiếu vắng chuẩn mực hơn. Ở đây, quần chúng, với nền văn hóa quần chúng, dù mang trong mình bản sắc Nga cố hữu, thì lần đầu tiên có sự tiếp xúc ồ ạt với văn hóa phương Tây, cũng đã chứng tỏ khả năng tự vệ của mình rất có giới hạn.

Nói như nhà chính trị học kiêm văn hóa học V. D. Pastukhov, trong một bài viết phân tích số phận của nước Nga và nền văn hóa Nga trong không gian văn hóa thế giới ngày nay: Một nước Nga từng có cội rễ văn hóa, niềm tự hào dân tộc và sức mạnh tâm hồn lớn lao nhường ấy, thì nay đang chứng kiến một tình trạng thê thảm về văn hóa. Rốt cuộc sau tiếng vỗ oàm oạp ngăn ngui của năng lượng xã hội vào đầu những năm 1990, ở Nga đã xảy ra cơn đột quỵ văn hóa. Cùng với niềm tin leo lét của CNCS, mọi niềm tin đều biến mất, và nước Nga rơi vào “cạm bẫy mang sức hút” của văn hóa. Kết cục là xuất hiện xã hội “lửng lơ” - một xã hội, mà nhờ hoàn cảnh đã tách ra khỏi môi trường văn hóa (văn minh) khác (5).

3. Tuy nhiên, trong tình hình đó, một bộ phận không nhỏ của nền văn học Nga đã có tinh thần bảo vệ và khôi phục những giá trị tốt đẹp nhất của nền văn học Nga truyền thống, kể cả truyền thống văn học Nga Xô Viết. Và xung đột văn hóa đã thực sự xảy ra. Và cũng như trong mọi cuộc xung đột khác, sức mạnh của lý trí và sáng tạo vì lẽ phải đã được huy động ở bất cứ nơi nào có thể huy động được.

Trước hết Hội Nhà văn Nga, sau một thời kỳ rệu rạo gần như tan rã vì thời cuộc đã được những nhà văn có trách nhiệm nhất khôi phục nhằm lấy lại uy tín mà Hội Nhà văn Liên Xô từng có trước đây, và trên cơ sở đó, liên kết các nhà văn theo phương hướng xây dựng một nền văn học gắn bó với truyền thống và với thời đại từng đem đến những thành tựu sáng tạo rực rỡ. Rất nhiều tác phẩm của các tài năng văn học lớn như Esenin, Platomov, Solokhov, Goncharov, Turgenev, Nekrasov... đã được tái bản. Kèm theo đó là những kế hoạch giới thiệu, quảng bá bằng những bài đánh giá, nghiên cứu công phu có tác dụng như sự cổ vũ trở về với những giá trị văn học đích thực của văn học truyền thống Nga. Với những nỗ lực nghiêm túc ấy, người ta nhận ra ngay rằng trong công chúng Nga, đặc biệt công chúng gắn liền với các hoạt động văn hóa, ý thức về giá trị của truyền thống vẫn còn rất lớn, họ coi đó là những hành động “cứu vớt nền văn hóa đang bị tổn thương” và rất có ý nghĩa đối với lòng tin của họ.

Nhà văn F. Kuznesov, với sự ủng hộ của Hội Nhà văn và một số đồng nghiệp, đã bỏ rất nhiều công sức, sưu tầm tài liệu, tập hợp bằng chứng để cuối cùng bác bỏ một cách thuyết phục những lời

vu cáo Solokhov đã đánh cắp bản thảo *Sông Đông êm đềm*, bảo vệ danh dự cho nhà văn được yêu mến vào bậc nhất của nước Nga thế kỷ XX. Việc làm này không chỉ vì danh dự của một nhà văn, mà nó có ý nghĩa rộng lớn hơn nhiều, ở sự bảo vệ truyền thống văn hóa Nga, vinh dự dân tộc Nga trước những làn sóng đen của thời hiện đại (6).

Trong thời kỳ Xô Viết trước đây, ở nước Nga người ta cũng nói đến sự tôn vinh và bảo vệ những giá trị của văn học truyền thống trước những khuynh hướng hiện đại hóa, nhưng đó là sự nhắc nhở bình thường về một điều đương nhiên, vì quan niệm về truyền thống này đã trở thành quan niệm chính thống, được thừa nhận trong giới trí thức cũng như công chúng rộng rãi, trên sách báo và trên các diễn đàn công cộng. Ít nhất là ở bề ngoài, tựa như không có xung đột gì gay gắt ở đây.

Nhưng hiện nay, cục diện văn hóa đã đổi khác, cuộc xâm lấn của những khuynh hướng mang danh nghĩa hiện đại đã bộc lộ thực sự, và nguy cơ về sự tổn thất hay lãng quên các giá trị văn học truyền thống, nhất là đối với thế hệ trẻ, là điều có thật. Và vì vậy, nhiều văn nghệ sỹ đã phải lên tiếng khẳng định điều mà có lẽ trong bối cảnh vài thập kỷ trước được coi là tất lẽ: “Nước Nga là một đất nước vĩ đại. Vĩ đại không phải bằng niềm vinh quang về quân sự, thậm chí cũng không phải bằng công nghiệp, và trữ lượng tài nguyên, mà trước hết bằng nền văn hóa lâu đời của mình đã từng cung cấp cho thế giới những tác phẩm văn học, kiến trúc, âm nhạc, khoa học bất tử” (4).

Nhà văn V. Rapustin, người nổi tiếng bởi đã góp phần đem đến cho nền văn học Nga một luồng gió mới, những

giá trị mới, đã phải kêu gọi: “Giờ đây, đối với nền văn học của chúng ta, không có nhiệm vụ nào quan trọng hơn, không có mục đích nào cần thiết hơn là trả lại cho dân tộc Nga phẩm giá và niềm kiêu hãnh” (dẫn theo: 7).

Ch. Aitmatov là một nhà văn người dân tộc Kieghizia vùng Trung Á thuộc Liên Xô cũ, một dân tộc không quá 4 vạn người, ở một vùng núi non khuất cách, sau cách mạng tháng Mười Nga mới có chữ viết. Nhưng Aitmatov, với những tác phẩm như *Núi đồi và thảo nguyên*, *Dzhamilija*, *Và một ngày dài hơn thế kỷ*... đã trở thành một trong những nhà văn viết tiếng Nga lớn nhất thời hiện đại. Có người đã nhân dịp này, nói rằng với một nhà văn tài năng như Aitmatov, truyền thống văn học Nga chẳng có ý nghĩa gì, và suy ra, với nhiều nhà văn viết tiếng Nga hiện đại, vẫn có thể bứt khỏi truyền thống để thành công. Nhưng chính Ch. Aitmatov đã khẳng định điều ngược lại: “Văn học Nga là tài sản của lịch sử khiến cho nhiều nhà văn không có gốc gác Nga hướng tới. Nếu không có tiếng Nga thì không một ai trong số chúng tôi có thể xuất hiện trước thế giới (...). Riêng tôi, tôi hiểu rằng tôi càng cố khai thác những đề tài phức tạp bao nhiêu thì tôi càng liên hệ mật thiết với văn học Nga bấy nhiêu” (4).

Một nỗ lực khác để bảo vệ giá trị của văn học truyền thống Nga trước những thái độ phủ phàng của thời kỳ biến động lịch sử, là sự khẳng định lại, trên bình diện chính thức cũng như dư luận, sự đóng góp của những nhà văn Nga lưu vong dưới thời Xô Viết và cả sau này. Trước đây, người ta coi họ như những người quay lưng với Tổ quốc, thậm chí những gì họ viết ra đều là vô nghĩa. Thì nay, hầu hết những trí thức

trong nước đã vượt lên những định kiến chính trị để coi họ là đồng bào của mình. Và quan trọng là, dù sống ở hải ngoại nhưng một số lượng đáng kể sáng tác của các nhà văn Nga lưu vong vẫn mang đậm bản sắc Nga, tâm hồn Nga, chứng tỏ ở họ, sức mạnh của truyền thống văn hóa Nga vẫn mạnh mẽ, bền vững, và trong nhiều trường hợp, đã thăng hoa thành những thành tựu sáng tạo đẹp đẽ. Phương Tây, những mảnh đất mà các nhà văn Nga lưu vong gửi thân, có bao nhiêu điều kiện cho những yếu tố hiện đại - ngoại lai áp đặt ảnh hưởng, nhưng sáng tác của họ vẫn mang bản sắc Nga, tâm hồn Nga. Những cái tên như Bunin, Kuprin, M. Xvetaeva, I. Shmelev, B. Zaisev, Nabokov,... và ở thế hệ tiếp theo là V. Nekrasov, Aksionov, J. Brodsky, A. Siniavski... có thể đứng ngang hàng với những nhà văn trong nước được công chúng Nga yêu thích, với danh hiệu những nhà văn Nga đích thực. Nhà văn nữ Dinaida Sakhovskaia viết: “Các nhà văn Nga nổi tiếng sống ở nước ngoài (...) cũng thuộc giới các nhà văn ở lại trong nước (...). Họ đều là những người được nuôi dưỡng không thể bứt ra khỏi cái cộng đồng chủ yếu vốn đã trở thành một phần xương thịt của chính họ” (dẫn theo: 8).

4. Trong cuộc xung đột văn hóa truyền thống - hiện đại ở Nga, còn một khía cạnh quan trọng nữa là cuộc đấu tranh chống lại khuynh hướng nhân danh kỷ nguyên hiện đại và công cuộc đổi mới để xóa nhòa những giá trị văn học của thời kỳ XHCN vốn đã xứng đáng đứng vào truyền thống văn hóa Nga. Đành rằng văn học Nga thời kỳ đó có không ít những biểu hiện của sự áp đặt, gò ép, của những mưu toan cắt xén cá tính, chối bỏ tự do, thu hẹp sáng tạo, nhưng ngay trong những hoàn cảnh

như vậy, văn học Nga vẫn thể hiện được ở một mức độ đáng kể sức sống, bản sắc của dân tộc Nga. Tuy nhiên, nhiều thành tựu văn học của thời kỳ Xô Viết được khẳng định lại, nhiều tên tuổi lại hồi sinh với tác phẩm được tái bản và tiếp tục bình luận. "Cho dù chúng ta định xây dựng bất cứ xã hội nào ở nước Nga hôm nay, và cho dù chúng ta định rao giảng bất cứ tư tưởng gì thì nên có thái độ tôn trọng đối với lịch sử của chính mình và những người anh hùng của nó. Điều đó là cần thiết chỉ ít để cho "mối liên hệ giữa các thời đại" không bị tan rã một lần nữa" (6).

Cuối cùng, như một điều nghịch lý rất có lý, sự gìn giữ và phát huy truyền thống văn hóa Nga tốt nhất hiện nay của các nhà văn Nga chống lại những khuynh hướng phủ định truyền thống nhân danh hiện đại, chính là niềm tin ở tương lai của văn học Nga, vì đó cũng chính là niềm tin vào sức mạnh không thể chiến bại của truyền thống văn hóa Nga. Nhà văn F. Kuznesov dù phải nói khá nhiều về "thói thời thượng của thứ văn học hiện đại" đã hủy hoại bản thân văn học, cũng đi đến kết luận: Song tôi nghĩ đây chỉ là thời kỳ quá độ, bởi lẽ một nền văn học lớn sẽ tới. Nó sẽ tới từ cái công thức mà sinh thời A. Gersen đã diễn đạt một cách chính xác khi nói về các nhà văn Nga: "Chúng ta không phải là thầy thuốc, chúng ta là nỗi đau. Mà ngày hôm nay có biết bao nhiêu nỗi đau đã được tích tụ lại trong nhân dân khiến cho một nền văn học lớn lao, đích thực sẽ dứt khoát vượt qua được những cạm bẫy của bộ máy kiểm duyệt tàn bạo về kinh tế hiện nay" (9).

Theo nhận định của nhiều nhà quan sát thì hiện nay đang diễn ra sự phân hóa trong đông đảo người Nga: có những

người công khai ủng hộ và hưởng lợi trên sự phương Tây hóa nước Nga, có người thì thờ ơ với vận mệnh của tổ quốc và của văn hóa, nhưng ở phía khác, đông nhất, có sức mạnh ngày càng lớn, chính là những người cảm thấy lương tâm của mình đang được đánh thức, và vì vậy kiên quyết phản đối những khuynh hướng văn hóa mà họ cho là đi ngược lại tiền đồ của dân tộc Nga. Như nhận xét của nhà văn hóa học Elena Korjana: "Phần lớn nhân dân không chấp nhận sự trở trêu công khai, thói trục lợi, sự chống đối ngày một mạnh hơn trước tình trạng phát triển của chủ nghĩa cá nhân, cho phép hy vọng rằng đạo đức của chủ nghĩa cá nhân được áp dụng hiện nay vào ý thức quần chúng cuối cùng rồi sẽ bị đẩy bật ra như là một thứ lạc loài với văn hóa xã hội của nước Nga" (10). Ngày càng nhiều người nhận ra rằng, như lời của học giả A. Zinoviev: "Không và sẽ không bao giờ có cả dân chủ lẫn nền kinh tế thị trường giống như kiểu và trình độ ở các nước phương Tây. Đi theo con đường này chỉ để ra những trò bất chúc một cách sống sượng cả hình thức sinh hoạt phương Tây kết hợp với một chế độ độc đoán chiếm đóng" (10).

Quả vậy, chỉ có nhận thức hiểm họa và tiền đồ đen tối của sự đánh mất bản sắc văn hóa Nga như vậy, những người Nga trung thực và nhân hậu mới biết mình phải làm gì để cứu vãn vận mệnh nền văn hóa Nga và dân tộc Nga. Xung đột và đấu tranh văn hóa ở đây có thể sẽ rất khó khăn, bởi vì, không phải nó chỉ động chạm đến nhận thức, thói quen, nếp sống của một số người, mà quan trọng hơn nó động đến quyền lợi ích kỷ của những con người thực ra đã không còn là người Nga, đang kiểm soát và

hưởng lạc trên sự tha hóa văn hóa trong khi không hề có một khái niệm về bản sắc văn hóa của dân tộc mình - và đáng ngại thay những con người đó lại đang có quyền lực đáng kể, có những tác động vật chất và tinh thần rất lớn đối với nước Nga.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Liệu chủ nghĩa xã hội có còn là một triển vọng? Bài ghi trả lời phỏng vấn của các nhà hoạt động chính trị, khoa học Nga. Tạp chí *Nash Sovremennik*, N°7, 1991.
2. Vincent Pinel. Thế kỷ điện ảnh. Paris: Bordas, 1995.
3. Boris Pasternak. Con người và tác phẩm (Bản dịch của nhiều dịch giả). Tp. Hồ Chí Minh: Thành phố Hồ Chí Minh, 1998, tr. 171.
4. Lê Sơn. Nước Nga - nỗi đau và niềm tin. Trong cuốn “Còn lại với thời gian”. H.: Khoa học xã hội, 2001, tr.474.
5. V. B. Pastukhov. Một bước lùi hai bước tiến. Xã hội và nhà nước Nga trong không gian văn hóa thế giới. (Bản dịch của Lã Nguyên). Tạp chí *Văn hóa Nghệ An*, các số 169-173, các tháng 3-5/2010.
6. Feliks Kuznesov. Văn học Nga trên đường phục hồi những giá trị nhân bản. Báo *Literaturnaja Gazeta*, N°7-8, 22-28 tháng 2/2003.
7. Lê Sơn. Văn hóa Nga từ điểm nhìn hiện nay. Báo *Văn Nghệ*, số 44 (1868), ngày 4/11/1995.
8. Lê Sơn. Sao đỏ chưa phai màu. Tạp chí *Văn Nghệ Quân đội*, số 11/1997.
9. N. Ju. Demido. Thế hệ “Văn nghệ sĩ tự do” mới trên văn đàn Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Tạp chí *Problemy Dal'ego Vestoka*, N°3/ 2008.
10. Zlena Korjakina. Quá trình phương Tây hóa đem lại gì cho nền văn hóa Nga ? Tạp chí *Dialog*, N° 11-12/2000.
11. http://hdr.undp.org/en/media/hdr04_ru_chapter_51.pdf